TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HSST
Ngày: 08/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Thưởng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đại Huy**

Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Bình**, Kiểm sát viên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B V, Tp Hà Nội tiến hành xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2023/TL - HSST ngày 17/10/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn H**, sinh năm 1976; HKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn 5, xã Th M, huyện B V, TP Hà Nội; Trình độ văn hóa: 01/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ Trần Văn Ng (Đã chết); mẹ đẻ Nguyễn Thị Kh (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1977; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số: 92/2015/HSST ngày 23/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện B V xử phạt bị cáo H 13 tháng tù giam về tội "Chứa mại dâm", H chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 13/9/2016 . Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2023 cho đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện B V, TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Cao Thị Ch**, sinh năm 1979; Tên gọi khác: Trang. HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã Th M, huyện B V, Tp Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ Cao Văn D (Đã chết), mẹ đẻ Đỗ Thị T, sinh năm 1947; Chồng: Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1983, Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2023 đến ngày 22/7/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn M Tr, xã V Th, huyện B V, Tp Hà Nội.

- Anh Nguyễn Viết S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Đ H, xã Ph S, huyện B V, TP Hà Nội.

- Chị Hà Thị Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm 3, xã Đ H, huyện Đ H, tỉnh Th B.

Nơi ở hiện tại: Bản P X, huyện Ph Nh, TX Ngh L, tỉnh Y B.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Nh Q, xã Th D, huyện Tr S, tỉnh Th H.

(Anh D, anh S, chị Th, chị Hòa đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 13 giờ 40’ ngày 13.7.2023, tổ công tác Đội CSHS-Công an huyện B V phối hợp với Công an xã Th M kiểm tra hành chính tại cơ sở kinh doanh tắm nước khoáng nóng biển hiệu “H Ngân” tại thôn 5, xã Th M, huyện B V, TP Hà Nội do Trần Văn H làm chủ. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi chứa mại dâm cho 02 cặp nam nữ là: Lê Thị H và Nguyễn Viết S; Hà Thị Th và Đỗ Văn D đang thực hiện hành vi mua bán dâm (quan hệ tình dục) nhằm thu lời bất chính. Cơ quan CSĐT-CA huyện B V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Cơ quan CSĐT-CA huyện B V, H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 13h ngày 13/7/2023, H đang ở cơ sở tắm khoáng nóng biển hiệu “H Ng” do mình làm chủ thì Nguyễn Viết S và Đỗ Văn D đến đặt vấn đề với H

về việc muốn mua dâm. H đồng ý và thỏa thuận giá mỗi lượt mua dâm là 350.000đ/người/lượt, thanh toán sau khi thực hiện xong việc mua dâm thì D, S đồng ý. Sau đó, H sắp xếp D và S vào 2 phòng khác nhau thuộc dãy nhà dịch vụ bên cạnh nhà chính. Lúc này, H dùng điện thoại gọi cho Lê Thị H (tên thường gọi là L) ở trọ cạnh nhà H đến bán dâm cho S. (Do trước đó vài ngày, Hòa gặp H trên đường liên thôn xã Th M, biết H mở cơ sở tắm khoáng nóng nên Hòa đã bảo H nếu có khách tắm khoáng muốn mua dâm thì bảo H, Hòa sẽ bán dâm cho khách). H, Hòa thỏa thuận mỗi lần bán dâm cho khách, H sẽ trả cho H 150.000đ/lượt/người.

Gọi cho Hòa xong, H tiếp tục dùng điện thoại của mình, gọi điện cho Cao Thị Ch (tên thường gọi là Trang, SN 1979 ở Th M, huyện B V, TP Hà Nội) để bảo Ch cho nhân viên ở cơ sở của Ch sang bán dâm cho khách tại cơ sở tắm khoáng nóng của H. (Do trước đây H và Ch đã thỏa thuận, nếu cơ sở của H có nhiều khách muốn mua dâm, H sẽ liên hệ với Ch. Sau đó, Ch sẽ điều nữ nhân viên sang chỗ H bán dâm cho khách, khi thực hiện xong việc mua bán dâm, H sẽ trả cho Ch 150.000 đồng). Lúc này, tại cơ sở của Ch có nhân viên là Hà Thị Th đến làm việc từ ngày 11/7/2023. Khi đến làm việc tại đây, Ch và Th cũng thỏa thuận mỗi lần bán dâm tại cơ sở của Ch thì Ch trả cho Th 150.000đ/lượt, nếu bán dâm tại nơi khác thì Ch sẽ trả cho Th 80.000đ/lượt, Ch sẽ hưởng lợi 70.000 đồng. Thoả thuận xong, Ch bảo Th đi sang cơ sở tắm khoáng nóng của H để bán dâm cho khách.

Sau đó, lần lượt Th, H đi đến cơ sở của H. H đưa cho Th, H mỗi người 01 khăn tắm, 01 bao cao su rồi bảo Th vào phòng để bán dâm cho D, H vào phòng bán dâm cho S. Khi 2 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tại Cơ quan CSĐT, các đối tượng đều khai nhận hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng gold, lắp số sim: 0974.437.059 của Trần Văn H. Ngày 13/7/2023, H sử dụng liên lạc với Ch, H để thực hiện việc chứa mại dâm; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu vàng, lắp số sim 0975.498.366 của Ch. Ch sử dụng để liên lạc với H để thực hiện việc môi giới mại dâm; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu hồng, lắp số sim: 0989.502.716 của Lê Thị H. Ngày 13/7/2023, Hòa dùng liên lạc với H để đi bán dâm; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu

xanh, lắp số sim: 0347.289.560 của Hà Thị Th; Số tiền 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*) là tiền mua dâm được thu giữ của Nguyễn Viết S và Đỗ Văn D (Thu của S 350.000đ. thu của D 350.000đ và 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã qua sử dụng tại phòng của Nguyễn Viết S và Lê Thị H; 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã qua sử dụng tại phòng của Đỗ Văn D và Hà Thị Th

Viện kiểm sát nhân dân huyện B V đã ra quyết định chuyển vật chứng yêu cầu CQĐT chuyển đến kho vật chứng cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện B V để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKS ngày 12/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Văn H về tội: "*Chứa mại dâm*" theo quy định tại khoản 1, Điều 327 BLHS, Truy tố Cao Thị Ch về tội: " *Môi giới mại dâm*" theo quy định tại khoản 1, Điều 328 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Văn H, Cao Thị Ch. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội: "*Chứa mại dâm*" theo quy định tại khoản 1, Điều 327 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố: Bị cáo Cao Thị Ch phạm tội: " *Môi giới mại dâm*" theo quy định tại khoản 1, Điều 328 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 327; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: bị cáo Trần Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 328; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt: Bị cáo Cao Thị Ch từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đên 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 700.000đ của anh Nguyễn Văn D và Đỗ Văn S dùng để mua dâm. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã qua sử dụng tại phòng của Nguyễn Viết S và Lê Thị H; 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã qua sử dụng tại phòng của Đỗ Văn D và Hà Thị Th

Tịch thu phát mại sung công: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số 1meil, bên trong có 01 sim đã cũ của Trần Văn H; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng số Imel 1: 359097701251574, số Imel 2: 359097701751573 bên trong có 01

sim đã cũ của Cao Thị Ch; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng, không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei, bên trong có 01 sim đã cũ của Lê Thị H.

Hoàn trả: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh, lắp số sim: 0347.289.560 của Hà Thị Th.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn H, Cao Thị Ch thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 40’ ngày 13/07/2023 tại cơ sở tắm khoáng nóng của gia đình H mang biển hiệu “H Ng” Trần Văn H đã có hành vi chứa 02 đôi nam nữ để thực hiện việc mua, bán dâm để thu lợi bất chính. Cụ thể hai đôi nam, nữ đang mua, bán dâm là Đỗ Văn D và Hà Thị Th, Nguyễn Viết S và Lê Thị H, trong lúc hai đôi nam, nữ đang có hành vi mua, bán dâm (quan hệ tình dục) tại cơ sở tắm khoáng nóng biển hiệu “ H Ng” của H thì bị lực công an thuộc đội cảnh sát hình sự - Công an huyện B V kiểm tra hành chính bắt quả tang. Trước khi thực hiện hành vi mua, bán dâm S, D và H đã thỏa thuận với H mỗi lần mua, bán dâm xong thì S và D phải trả cho H số tiền là: 350.000đ/lượt/người. Đối với Cao Thị Ch sau khi Trần Văn H gọi điện yêu cầu Ch điều nhân viên của Ch ở tại nhà Ch sang cơ sở tắm khoáng nóng của H thì Ch đã đồng ý và Ch đã điều Hà Thị

Th sang bán dâm cho Đỗ văn D tại cơ sở khoáng nóng của H. Trước đó H và Ch đã thỏa thuận, nếu cơ sở của H có nhiều khách muốn mua dâm, H sẽ liên hệ với Ch, mỗi lần như vậy H sẽ trả cho Ch 150.000đ. Do vậy Hội đồng xét xử đã có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi của H đã phạm vào tội " *Chứa mại dâm*", tội danh vào mức hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 327 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 hành vi của Cao Thị Ch đã phạm tội " *Môi giới mại dâm*", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, điều 328 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2107 đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo H và bị cáo Ch là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội, xâm phạm đến nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV/AIDS. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội và làm bài học răn đe đối với người khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn H, Cao Thị Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn H và Cao Thị Ch tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên các bị cáo được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ch có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" theo điểm i, khoản 1, điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn H đã có nhân thân xấu về tội Chứa mại dâm. Tại bản án số: 92/2015/HSST ngày 23/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện B V đã xử phạt bị cáo H 13 tháng tù giam về tội Chứa mại dâm, H chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 13/9/2016. Bị cáo H đã không biết lấy đó là bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội Chứa mại dâm, vì vậy HĐXX cần có mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo.

Xét bị cáo Cao Thị Ch có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s, khoản 1, điều 51 BLHS, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận tội. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, do vậy hội đồng xét xử cho bị cáo Ch được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Tại khoản 5, Điều 327 và khoản 5, Điều 328 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Trần Văn H, Cao Thị Ch đều là các đối tượng không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Đối với Đỗ Văn D, Nguyễn Viết S, Lê Thị H và Hà Thị Th có hành vi mua, bán dâm ngày 13/7/2023. Ngày 25/8/2023 Công an huyện B V đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đỗ Văn D, Nguyễn Viết S, Lê Thị H và Hà Thị Th là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã qua sử dụng tại phòng của Nguyễn Viết S và Lê Thị H; 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã qua sử dụng tại phòng của Đỗ Văn D và Hà Thị Th.

Tịch thu phát mại sung công: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số 1meil, bên trong có 01 sim đã cũ của Trần Văn H; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng số Imel 1: 359097701251574, số Imel 2: 359097701751573 bên trong có 01 sim đã cũ của Cao Thị Ch; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng, không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei, bên trong có 01 sim đã cũ của Lê Thị H.

Hoàn trả: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh, lắp số sim: 0347.289.560 của Hà Thị Th.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 700.000đ của anh Nguyễn Viết S và Đỗ Văn D dùng để mua dâm.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội " *Chứa mại dâm*"; Bị cáo Cao Thị Ch phạm tội "*Môi giới mại dâm*".

2/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 327; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3/ Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 15 (Mười năm) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/07/2023.

4/Áp dụng: Khoản 1, Điều 328; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

5/ Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Ch 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ch cho UBND xã Th M, huyện B V, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bao cao su và 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã qua sử dụng do Nguyễn Viết S, Lê Thị H, Đỗ Văn D và Hà Thị Th đã sử dụng để mua, bán dâm.

+ Tịch thu phát mại sung công: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số 1meil, bên trong có 01 sim đã cũ của Trần Văn H; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng số Imel 1: 359097701251574, số Imel 2: 359097701751573 bên trong có 01 sim đã cũ của Cao Thị Ch; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng, không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei, bên trong có 01 sim đã cũ của Lê Thị H.

+ Hoàn trả lại cho chị Hà Thị Th 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng , không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được Imei, bên trong có 01 sim đã cũ.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 700.000đ của anh Nguyễn Viết S và anh Đỗ Văn D sử dụng để mua dâm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2023 và giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.010.52741ngày 01/11/2023 tại kho bạc nhà nước huyện B V).

7/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn H, Cao Thị Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

8/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 BLTTHS.

Bị cáo Trần Văn H, Cao Thị Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đỗ Văn D, anh Nguyễn Viết S, chị Lê Thị H và chị Hà Thị Th có quyền kháng cáo phần quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ Toạ phiên toà

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND B ì;
- Công an B V;
- T.H.AB V
-Những ng- ời tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

Nguyễn Đức Thưởng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ Toạ phiên toà

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND Ba Vì;
- Công an Ba Vì;
- T.H.A Ba Vì;
-Những ng- ời tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

Đặng Trung Thành

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**